

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2021/HS-ST
Ngày: 23/6/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Nga
Bà Vũ Thị Hảo

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Huy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia
phiên tòa:* Bà Thái Thị Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh
Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2021/HSST ngày
13 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
76/2021/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên
tòa số 259/2021/HSST-QĐ ngày 09/6/2021 đối với bị cáo:

Kiều Ngọc H, sinh năm 1995, tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký thường trú:
Thôn T, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học
vấn: 05/12; Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Bà Ni; Quốc tịch: Việt
Nam; con ông Kiêu Ngọc H1 (Đã chết) và bà Thị S, sinh năm 1956; Gia đình bị
cáo có 12 anh chị em, bị cáo là con thứ mười; Vợ là Kiêu Thị Kim O, sinh năm
1996 và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày
25/02/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

* Bị hại: Anh Lê Văn H2, sinh năm 1974. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

* Người làm chứng:

- Anh Kiêu Ngọc H3, sinh năm 1999 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Chị Nguyễn Thị Thúy Hằng E, sinh năm 1978. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Nguyễn Minh P, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 7, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Lộ Ngọc H4, sinh năm 1999 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 18/9/2020, Kiều Ngọc H, Nguyễn Minh P, Lộ Ngọc H4 và Kiều Ngọc H3 đến nhậu tại quán 9999 thuộc ấp 3, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 22 giờ cùng ngày, anh Lê Văn H2 sinh năm 1974, ngụ tại ấp 2, xã T, huyện V điều khiển xe mô tô đến quán nhậu 9999, lúc này đèn xe của anh H2 rơi vào bàn nhóm H đang ngồi nên hai bên xảy ra tranh cãi vài câu. Sau đó, anh H2 vào quán nhậu ngồi một mình, Kiều Ngọc H đi giải quyết việc riêng, còn P, H4 và H3 tiếp tục nhậu.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H quay lại quán 9999 tìm H3, H4, P để nhậu tiếp nhưng không gặp. Tại đây, H và anh H2 xảy ra mâu thuẫn, anh H2 chạy đến khu vực bếp của quán lấy một con dao bằng sắt định chém H thì H bỏ chạy, H2 ngồi nhậu tiếp. H về nhà lấy một con dao rồi điều khiển xe mô tô quay lại quán 9999 để xe tại bụi chuối rồi vào quán tìm anh H2. Thấy anh H2 từ trong quán đi ra, H chạy bộ đuổi theo, khi đến đoạn đường thuộc ấp 4, xã T, huyện V thì anh H2 bị H đuổi kịp dùng dao chém một nhát trúng tay phải gây thương tích. Anh H2 lái xe bỏ chạy, H quay lại lấy xe tiếp tục đuổi theo anh H2, lúc rẽ vào hẻm nhỏ H gặp Kiều Ngọc H3 và Lộ Ngọc H4. H chờ H3 tiếp tục đuổi theo anh H2, H3 ngồi sau can ngăn và giật con dao, H4 chạy bộ theo. Đuổi tiếp một đoạn không thấy anh H2 nên H và H3, H4 quay về nhà. Anh H2 được đưa đến bệnh viện Đa khoa Đồng Nai điều trị.

Ngày 21/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V nhận được tin báo, lập hồ sơ giải quyết theo thẩm quyền. Tại Cơ quan Công an, Kiều Ngọc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0997/TgT/2020 ngày 04/11/2020 của Giám định viên Trung tâm Pháp y Đồng Nai kết luận thương tích của Lê Văn H2:

- Tồn thương thần kinh gian cốt sau bên phải. Tỷ lệ 11%.
 - Tồn thương đứt cơ gấp cổ tay trụ, đứt cơ duỗi cổ tay trụ và cơ duỗi chung các ngón 3, 4, 5 tay phải, hiện hạn chế gấp duỗi cổ tay phải mức độ ít. Tỷ lệ 05%.
 - Tồn thương mẻ xương trụ phải. Tỷ lệ 03%.
 - Dị vật cản quang phần mềm vùng cẳng tay phải tương ứng với vị trí mẻ xương. Tỷ lệ 01%.
 - Sẹo 1/3 giữa mặt sau cẳng tay phải kích thước 10,5 x 0,3 cm. Tỷ lệ 02%.
- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh H2 là 20%. Vật gây thương tích: Vật sắc.

* Về vật chứng vụ án: 01 con dao có cán bằng kim loại, lưỡi dao màu đen dài khoảng 30 cm. Sau khi xảy ra sự việc, trên đường về Kiều Ngọc H đã làm rơi con dao không rõ tại đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không có cơ sở tiến hành truy tìm nên không thu hồi được.

* Về trách nhiệm dân sự: Kiều Ngọc H đã bồi thường cho anh Lê Văn H2 số tiền 110.000.000 đồng. Anh H2 không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Kiều Ngọc H.

* Tại Bản cáo trạng số 78/CT-VKSVC ngày 12/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Kiều Ngọc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo Kiều Ngọc H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự gì thêm và có đơn yêu cầu không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo H nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị hại và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Kiều Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ ngày 18/9/2020, tại quán 9999 thuộc ấp 3, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai giữa bị cáo và anh Lê Văn H2 xảy ra mâu thuẫn, anh H2 chạy đến khu vực bếp của quán lấy một con dao bằng sắt định chém bị cáo thì bị cáo bỏ chạy, anh H2 ngồi nhậu tiếp. Bị cáo về nhà lấy một con dao rồi điều khiển xe mô tô quay lại quán 9999 để xe tại bụi chuối rồi vào quán tìm anh H2. Thấy anh H2 từ trong quán đi ra, bị cáo chạy bộ đuổi theo, khi đến đoạn đường thuộc ấp 4, xã T, huyện V thì anh H2 bị bị cáo đuổi kịp dùng dao chém một nhát trúng tay phải gây thương tích. Anh H2 lái xe bỏ chạy, bị cáo quay lại lấy xe tiếp tục đuổi theo anh H2, lúc rẽ vào hẻm nhỏ bị cáo gặp Kiều Ngọc H3 và Lê Ngọc H4. H3 tiếp tục đuổi theo anh H2, H3 ngồi sau can ngăn và giật con dao, H4 chạy bộ theo. Đuổi tiếp một đoạn không thấy anh H2 nên bị cáo và H3, H4 quay về nhà. Anh H2 được đưa đến bệnh viện Đa khoa Đồng Nai điều trị. Anh H2 bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 20% (Hai mươi phần trăm) do vật sắc.

[3] Hành vi của bị cáo Kiều Ngọc H đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố và viện dẫn.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo đã chủ động bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận bồi thường không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 136, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Kiều Ngọc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo bị cáo Kiều Ngọc H 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2021.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Kiều Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Cơ quan THA hình sự huyện V;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan THA dân sự huyện V;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Lâm